

Số: /KH-UBND

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số
năm 2024 trên địa bàn thành phố Vũng Tàu

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Kết quả đạt được

1.1. Về thanh toán không sử dụng tiền mặt

Trên địa bàn Thành phố hiện có hơn 80% dân số đã có số tài khoản và thực hiện thuận thực các thao tác thanh toán và nhận thanh toán trực tuyến.

Hơn 1126 cửa hàng bách hóa, cơ sở kinh doanh tư nhân thực hiện tạo mã QR code quét nhận thanh toán chuyển khoản. Hình thành được 04 tuyến đường thanh toán không sử dụng tiền mặt;

04/04 trung tâm thương mại, siêu thị có quầy thanh toán quét thẻ, ưu đãi phổ biến kênh mua sắm trực tuyến đến người dân với nhiều chính sách ưu đãi.

100% Phụ huynh học sinh đóng các loại phí, lệ phí thông qua hình thức trực tuyến nhận chuyển khoản trực tiếp từ phụ huynh (không qua kênh thu hộ)

Người dân lao động lao động phổ thông, buôn bán nhỏ lẻ cũng nhận thanh toán bằng hình thức chuyển khoản. Tỷ lệ các hộ gia đình ngày càng làm quen với việc sử dụng đồng hồ điện tử, thanh toán các loại hóa đơn qua dịch vụ mobi money.

1.2. Về cách tiếp cận dịch vụ công trực tuyến

Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và xử lý trực tuyến là 98,27% (23.391/23.802) khẳng định việc người dân đã tiếp cận và nhận sự hướng dẫn của cán bộ, công chức hướng dẫn hoàn thành nộp hồ sơ trực tuyến. Tư tưởng và cách làm có nhiều thay đổi rõ rệt, tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) từ xa ngày càng trở nên phổ biến với tỷ lệ hồ sơ nộp ngày càng tăng.

Các phường đã tranh thủ sự phổ biến của zalo đã tạo lập hệ thống zalo OA để cho người dân tiếp cận và tìm hiểu thực hiện TTHC ngày càng phổ biến.

Người dân dần quen với cách nộp hồ sơ qua mạng không còn tâm lý e dè như ngày trước, tư tưởng dần thay đổi với suy nghĩ làm TTHC là phải làm trực tiếp bây giờ chuyển thành trực tuyến và thường xuyên theo dõi thông qua cổng dịch vụ công.

1.3. Về tiếp cận và tương tác với chính quyền qua công nghệ số

Việc UBND Tỉnh đưa vào triển khai Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) Tỉnh tạo ra rất nhiều hưởng ứng tích cực của người dân nhất là trong hoạt động phản biện, tương tác phản ánh với chính quyền các cấp.

Người dân dần quen sử dụng kênh phản ánh hiện trường để giao tiếp với

chính quyền trong công tác xử lý các vấn đề thời sự của địa phương.

Tích cực tìm hiểu chủ động tham gia khai thác các ứng dụng của chính quyền số trong công việc như tra cứu thông tin quy hoạch; tra cứu cơ sở dữ liệu cá nhân, dữ liệu thông tin doanh nghiệp.....

1.4. Về ứng dụng công nghệ số ngày càng phổ biến trong hội họp

Không những trong cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp cũng dần quen trong việc thực hiện các cuộc họp thông qua cầu truyền hình, sử dụng dữ liệu trực tuyến. Triển khai nền tảng học, kiểm tra đánh giá trực tuyến

2. Những mặt hạn chế

Bên cạnh những mặt chuyên biến nêu trên ghi nhận một bộ phận người lớn tuổi (từ 55 trở lên) vẫn còn xu hướng sử dụng tiền mặt, thích hội họp trực tiếp và không yên tâm khi thực hiện TTHC trực tuyến.

Những chính sách về thực hiện TTHC vẫn còn thực hiện song song giữa trực tuyến và trực tiếp tạo điều kiện cho người dân vẫn quen thực hiện trực tiếp.

Các doanh nghiệp vẫn chưa phổ biến hình thức thực hiện hợp đồng điện tử do chưa đồng bộ được hầu hết quy trình và hướng dẫn cụ thể, chính quyền cũng chưa thật sẵn sàng trong việc sử dụng các dịch vụ chứng thực điện tử.

Công tác phổ biến tuyên truyền vận động vẫn chưa được thực hiện đồng bộ, chưa tạo được sự đồng thuận của người dân trong việc thực hiện chuyển đổi số.

Nhiều doanh nghiệp du lịch chưa thật sự chú trọng đến kinh doanh số, tiếp cận thị trường qua công nghệ số.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3769/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, phiên bản 2.0;

Căn cứ Quyết định số 4167/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban

nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch 228/KH-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024.

Căn cứ Chương trình hành động số 17- Ctr/TU ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Thành ủy Vũng Tàu về việc thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính

Căn cứ Kế hoạch số 8966/KH-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU Tỉnh ủy và Kế hoạch hành động của UBND Tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính;

Kế hoạch số 9124/KH-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về triển khai thực hiện Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030;

II. MỤC TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2024

1. Đánh giá hạn chế, tồn tại trong công tác thực hiện chuyển đổi số năm 2023 để xây dựng giải pháp thực hiện năm 2024.

2. Triển khai các giải pháp cụ thể để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ do UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giao tại Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 10/4/2024.

3. Dựa vào đặc điểm tình hình của địa phương đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện nhằm đạt được những chuyển biến rõ rệt trên địa bàn thành phố thúc đẩy nhanh quá trình thực hiện chuyển đổi số của Thành phố.

4. Hoàn thành công tác xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh trong quý II năm 2024, tổ chức khai thác vận hành có hiệu quả Trung tâm đô thị thông minh phục vụ công tác quản lý điều hành của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

II. CÁC CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024

1. Phát triển chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Duy trì 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 85% hồ sơ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số hồ sơ thanh toán.

- 40% giá trị thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giá trị thanh toán.

- 65% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- 55% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

- 60% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo sử dụng trợ lý ảo, khai thác dữ liệu từ Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh qua tài khoản được cấp.

- 100% phản ánh, kiến nghị của người dân tiếp nhận trên hệ thống Phản ánh hiện trường được xử lý đúng tiến độ, kịp thời.

- 17/17 phường, xã được triển khai Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến sẵn sàng phục vụ các cuộc họp trực tuyến được triển khai từ Trung ương, Tỉnh, huyện đến địa phương.

2. Phát triển kinh tế số

- Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt 16%.

- 95% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số.

- 55% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

- 50% doanh nghiệp nhỏ và vừa có website với tên miền .vn

- 90% hộ sản xuất nông nghiệp có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có tài khoản trên sàn thương mại điện tử (có gian hàng).

- 30% Doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố thường xuyên sử

dụng các nền tảng chuyển đổi số

3. Phát triển xã hội số

- 80% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.
- 100% hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng.
- 60% xã, phường, thị trấn triển khai hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.
- 70% dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử.
- 20% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.
- Duy trì 85% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.
- 70% dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến.
- 40% dân số trưởng thành sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa.
- Duy trì trên 90% dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử.
- 75% cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp thực hiện chuyển đổi số (hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở).
- Duy trì trên 95% thanh toán hóa đơn viễn thông, truyền hình không dùng tiền mặt.
- Duy trì trên 80% thanh toán hóa đơn nước không dùng tiền mặt.
- Trên 95% thúc đẩy các siêu thị, nhà hàng, trung tâm mua sắm, tiểu thương,... chấp nhận phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.
- 70% số người hưởng lương hưu, trợ cấp sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.
- 17/17 phường, xã xây dựng tuyến đường thanh toán không sử dụng tiền mặt.

4. An toàn, an ninh mạng

- 100% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.
- 100% cổng/trang thông tin điện tử của các đơn vị cấp xã được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.
- 100% máy tính được cài đặt các chương trình phòng, chống virus và sử dụng hệ điều hành có bản quyền; các thiết bị bảo mật, thiết bị mạng thường xuyên được nâng cấp, cập nhật các bản vá lỗi.
- 100% cổng/trang thông tin điện tử của thành phố và các cơ quan quản lý nhà nước có giải pháp hiệu quả chống lại các tấn công gây mất an toàn thông tin và

có phương án dự phòng khắc phục sự cố, bảo đảm hoạt động liên tục ở mức tối đa.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến về trách nhiệm và kỹ năng cơ bản để bảo đảm an toàn thông tin khi tham gia ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan quản lý nhà nước.

- Khuyến khích 100% các trường Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố triển khai Chương trình tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm an toàn, an ninh thông tin.

- Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho an toàn thông tin hàng năm của thành phố đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin.

5. Phát triển đô thị thông minh và triển khai các ứng dụng, tiện ích thông minh phục vụ người dân

- Hoàn thành xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố (OC Vũng Tàu) đưa vào khai thác sử dụng trong quý II/2024.

- Hoàn thiện bộ máy, cơ chế hoạt động vận hành Trung tâm điều hành OC Vũng Tàu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo thành phố và giải quyết kịp thời các kiến nghị, bức xúc chính đáng của người dân nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công đối với công dân và các tổ chức.

III. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Nhận thức số

- Tiếp tục kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố Vũng Tàu để đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành xuyên suốt và hiệu quả tại địa phương.

- Triển khai xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin thành phố và các phường, xã;

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc các bộ phận chuyên môn rà soát triển khai và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số trong năm theo Kế hoạch đề ra;

- 17/17 phường, xã tổ chức thiết lập mới Đài truyền thanh cấp xã đồng thời xây dựng Kế hoạch tuyên truyền theo chuyên mục định kỳ theo quý về công tác thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

2. Thể chế số

- 100% các cơ quan, đơn vị triển khai xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin năm 2024 theo Kế hoạch của UBND Tỉnh ban hành;

- Thực hiện rà soát các nhiệm vụ đã thực hiện trong năm 2023, đánh giá mức độ thực hiện để ban hành Kế hoạch đánh giá và khắc phục kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm 2023 và phương hướng thực hiện năm 2024;

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số nhằm triển khai kịp thời các giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả;

- Thực hiện chế độ báo cáo kịp thời về công tác thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số, nêu rõ các khó khăn kiến nghị đề xuất thực hiện trong thời gian tới.

3. Hạ tầng số

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính kết nối internet phục vụ công tác quản lý hành chính nhà nước tại địa phương; Khai thác triệt để lợi ích của mạng truyền số liệu trong hoạt động một cửa, một cửa liên thông và vận hành phần mềm quản lý văn bản và điều hành;

- Rà soát đề xuất mua sắm, nâng cấp hạ tầng kết nối đảm bảo phục vụ công tác và phục vụ cá nhân, tổ chức khi cần liên hệ công tác tại đơn vị đồng thời đảm bảo được tính bảo mật hệ thống thông tin của từng đơn vị;

- Đảm bảo yếu tố 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị và cấp tài khoản trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành phục vụ công tác chuyên môn và công tác phối hợp trong hoạt động quản lý hành chính tại địa phương;

4. Nhân lực số

- 100% các đơn vị phân công đầu mối có am hiểu về hệ thống thông tin, công nghệ thông tin làm cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của đơn vị.

- Đảm bảo thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng từ cấp huyện đến cấp xã, đảm bảo tính sẵn sàng triển khai công tác tuyên truyền vận động, triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của địa phương;

- Huy động nguồn nhân lực bên ngoài từ các doanh nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố cùng tham gia hỗ trợ thực hiện công cuộc chuyển đổi số của địa phương;

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ nòng cốt trong công cuộc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo cập nhật thường xuyên, liên tục các giải pháp và cách làm hay về chuyển đổi số để áp dụng cho địa phương.

5. An toàn, an ninh thông tin

- Tổ chức rà soát nhu cầu triển khai thực hiện cài đặt phần mềm quét virus cho các máy chủ và máy trạm trên địa bàn thành phố;

- Đảm bảo tiêu chí UBND thành phố và UBND 17 phường, xã cử cán bộ chuyên trách về an toàn, an ninh thông tin sẵn sàng triển khai phối hợp khi cần thiết trong trường hợp có sự cố mất an toàn, an ninh thông tin;

- Tổ chức phổ biến kiến thức và các kỹ năng xử lý tình huống về bảo mật thông tin và an ninh mạng cho đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin các đơn vị;

6. Chính quyền số

- Đảm bảo 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các phường xã sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành thông suốt từ tỉnh – huyện – xã do Tỉnh triển

khai; Văn bản phát hành đi và văn bản đến phải tuân thủ quy trình các quy định hiện hành;

- 100% lãnh đạo các cơ quan, đơn vị được cấp chữ ký số, sử dụng và bảo quản chữ ký số theo quy định của Ban cơ yếu chính phủ, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được cấp tài khoản thư điện tử công vụ và thường xuyên sử dụng trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước;

- Triển khai và cập nhật đầy đủ các sản phẩm chính quyền số do các cơ quan nhà nước triển khai, tổ chức tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến toàn thể người dân biết và cùng thực hiện;

- Tổ chức quán triệt việc nghiêm yết công khai các TTHC, nâng cao tỷ lệ TTHC được cung cấp trực tuyến toàn trình phục vụ nhu cầu của tổ chức, cá nhân và người dân;

- Tăng cường cung cấp thông tin theo quy định lên Trang thông tin điện tử thành phố và 17 phường, xã giúp người dân khai thác sử dụng thông tin tăng tính minh bạch trong công tác điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố Vũng Tàu.

7. Kinh tế số

- Tiếp tục rà soát hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện chuyển đổi số, tiếp cận và làm chủ công nghệ số trong hoạt động quản lý, sản xuất và kinh doanh;

- Các cơ quan nhà nước là đầu mối, cầu nối tuyên truyền vận động vào công tác thay đổi tư duy, cách tiếp cận của các doanh nghiệp về công nghệ số, chuyển đổi số để họ tự mình thấy được việc cần thiết phải thay đổi và tiếp cận sử dụng;

- Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố phát triển, hỗ trợ đưa sản phẩm của họ tiếp cận ra thị trường (đối với các sản phẩm được kiểm định).

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động người dân tích cực tìm hiểu về các sàn thương mại điện tử, khuyến khích họ đăng ký thương hiệu sản phẩm đưa lên sàn thương mại điện tử giao dịch.

8. Xã hội số

- Tiếp tục các giải pháp xây dựng hệ sinh thái thay đổi thói quen sử dụng tiền mặt của người dân trên địa bàn thành phố;

- Triển khai phổ biến đăng ký, sử dụng chữ ký điện tử cá nhân, hợp đồng điện tử để người dân tiếp cận sử dụng hình thành lực lượng công dân số;

- Triển khai phổ biến các quy tắc ứng xử trên mạng xã hội, nâng cao nhận thức của người dân về chuyển đổi số để họ nhận thấy lợi ích mà chủ động tham gia;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong y tế, giáo dục, du lịch và dịch vụ.

IV. NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

(Đính kèm theo phụ lục nhiệm vụ cụ thể và tiến độ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, UBND các phường, xã

- Căn cứ nhiệm vụ được giao trong kế hoạch (cụ thể tại phụ lục kèm theo) tổ chức lập kế hoạch cụ thể của đơn vị mình triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố Vũng Tàu thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin định kỳ hàng tháng vào ngày 12 của tháng, thời điểm chốt số liệu báo cáo từ 10 tháng trước đến ngày 10 tháng tiếp theo.

- Chủ động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực ngành mình phụ trách để UBND thành phố xem xét cho chủ trương triển khai thực hiện

- Bám sát hướng dẫn của các cơ quan, các sở ngành của Tỉnh để triển khai xây dựng Kế hoạch xác định nhiệm vụ triển khai thực hiện chuyển đổi số của UBND thành phố nhằm mục đích triển khai nhịp nhàng và đồng bộ với kế hoạch của đơn vị cấp tỉnh.

2. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin Thành phố

- Chủ trì hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, báo cáo UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố; UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định.

- Đầu mối, phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh liên quan trong tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan lựa chọn xã, phường để triển khai thử nghiệm công tác truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho tổ chức, người dân.

- Kiến nghị các doanh nghiệp viễn thông đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông, cung cấp dịch vụ số cho các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của Thành phố.

- Xây dựng kế hoạch phù hợp tuyên truyền sâu rộng về nội dung Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; nội dung kế hoạch này trên địa bàn Thành phố và các văn bản có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, người lao động và Nhân dân góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số; hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Chủ trì tham mưu Ban chỉ đạo thành lập Tổ Công nghệ thông tin thực hiện tham mưu chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Vũng Tàu (Tổ công nghệ thông tin).

- Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị tổng hợp báo cáo UBND Thành phố, Thường trực UBND Thành phố về kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn thành phố Vũng Tàu định kỳ vào ngày 25 hàng tháng.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố

- Cân đối ngân sách, tham mưu Chủ tịch UBND Thành phố bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan, đơn vị chủ trì;
- Chủ trì thực hiện nhiệm vụ trong công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính.

4. Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Chuyển đổi số - Ứng dụng Công nghệ thông tin thành phố Vũng Tàu

- Chủ trì, tham mưu UBND Thành phố tiếp tục ứng dụng, vận hành các phần mềm hiện có phục vụ Chính quyền số trên địa bàn Thành phố; tham mưu UBND Thành phố nâng cấp, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

- Căn cứ văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành của tỉnh liên quan chủ trì rà soát, tổng hợp ý kiến các đơn vị, tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách; triển khai các hệ thống nền tảng xây dựng Chính quyền số, các dịch vụ xây dựng chính quyền số liên quan, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với các Phòng, Ban, các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, cập nhật, bổ sung các nội dung, nhiệm vụ thuộc Kế hoạch, Chương trình chuyển đổi số của UBND tỉnh, các Sở, Ban, Ngành tỉnh giao cho địa phương phối hợp hoặc chủ trì thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn thành phố Vũng Tàu. Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn Thành phố, Chủ tịch UBND các phường, xã, các tổ chức và cá nhân có liên quan nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Thông tin & Truyền thông (báo cáo);
- TTr. Thành ủy, HĐND thành phố (báo cáo);
- BCĐ CDS thành phố (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND TPVT;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc TPVT (t/hiện);
- Chánh Văn phòng HĐND và UBND TPVT;
- Trưởng Phòng VHTT thành phố;
- UBND các phường, xã (thực hiện);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Hồng Thuấn